

GẮN KẾT VỚI DOANH NGHIỆP TẠI MỘT SỐ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TẠI BẮC NINH - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ĐỖ VĂN GIANG *

PHÙNG LÊ KHANH

Email: plkhanh@gmail.com

Tóm tắt:

Bài viết cung cấp một số thông tin về thực trạng gắn kết với doanh nghiệp tại một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường công tác gắn kết với doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0.

Từ khóa: gắn kết với doanh nghiệp, giáo dục nghề nghiệp, Bắc Ninh

Ngày nhận bài: 05/01/2021

Ngày phản biện: 15/03/2021

Ngày đăng: Tháng 03/2021

Cơ chế gắn kết với doanh nghiệp khi tham gia tổ chức đào tạo nghề theo các cấp trình độ của GDNN đã được luật hóa trong Luật GDNN trên cơ sở của việc quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn của doanh nghiệp khi tham gia vào đào tạo nghề nghiệp. Lợi ích ba nhà "Nhà trường - Nhà nước và Nhà doanh nghiệp" đã được từng bước thực thi, chuẩn hóa hơn trong quan điểm chỉ đạo của Đảng, Chính phủ và các bộ, ngành liên quan. Sự "chuyển mình" từ đào tạo theo hướng "cung" sang đào tạo theo hướng "cầu" là bước ngoặt lớn của GDNN.

Bắc Ninh là tỉnh ở cửa ngõ phía Bắc của Thủ đô Hà Nội, tập trung nhiều khu công nghiệp với nhiều doanh nghiệp FDI lớn như: Samsung Electronic, Canon, Foxcom... nên các cơ sở GDNN trên địa bàn đã trở thành địa chỉ tin cậy để các doanh nghiệp tại đây tin tưởng, cùng hợp tác đào tạo nguồn nhân lực kỹ thuật chất

lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khu vực lân cận trong bối cảnh hội nhập và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Vấn đề kết nối giữa cơ sở GDNN trên địa bàn Bắc Ninh và doanh nghiệp trong suốt quá trình đào tạo, từ đầu vào đến đầu ra không phải là mới, các trường là nơi cung cấp nguồn nhân lực, doanh nghiệp coi trường như bạn hàng, hai bên đến với nhau có động lực cùng lợi ích và áp lực không hợp tác không thể tồn tại.

Theo kết quả điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo về giáo dục nghề nghiệp gắn với việc làm đáp ứng thị trường lao động năm 2020 của Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp tại 60 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh cho thấy, có 63,3% doanh nghiệp có hợp tác với cơ sở GDNN. Với thang điểm từ 1 đến 5, trong đó 5 điểm là mức độ hợp tác phổ biến nhất giữa doanh nghiệp và cơ sở GDNN. Như vậy, hình

* Đỗ Văn Giang - Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

Phùng Lê Khanh - Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp

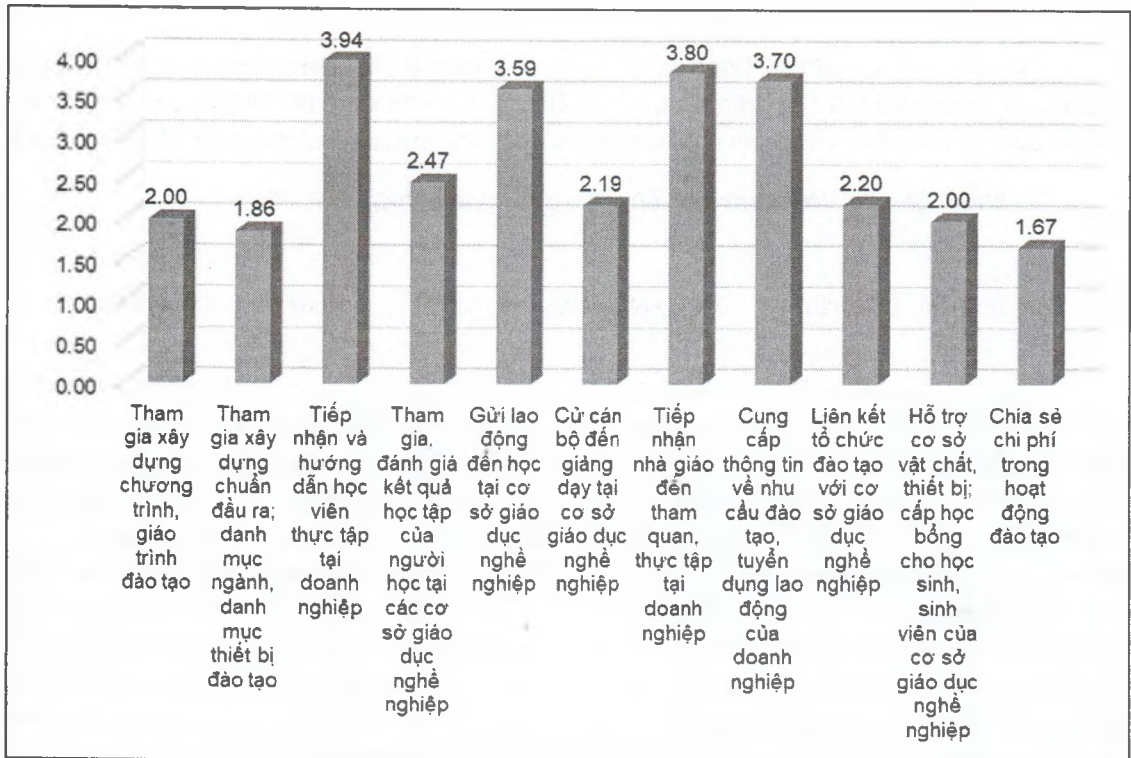
NGHIÊN CỨU, TRAO ĐỔI

thức hợp tác phổ biến nhất là tiếp nhận và hướng dẫn học viên thực tập tại doanh nghiệp (3,94 điểm); tiếp đến là tiếp nhận nhà giáo đến tham quan thực tập tại doanh nghiệp (3,80 điểm); cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, tuyển dụng lao động của doanh nghiệp (3,70

điểm). Những hình thức ít phổ biến hơn là chia sẻ chi phí trong hoạt động đào tạo; cử cán bộ đến giảng dạy tại doanh nghiệp; hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị; cấp học bổng cho học sinh, sinh viên của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Hình 1. Hình thức hợp tác với cơ sở GDNN

Đơn vị: Điểm trung bình

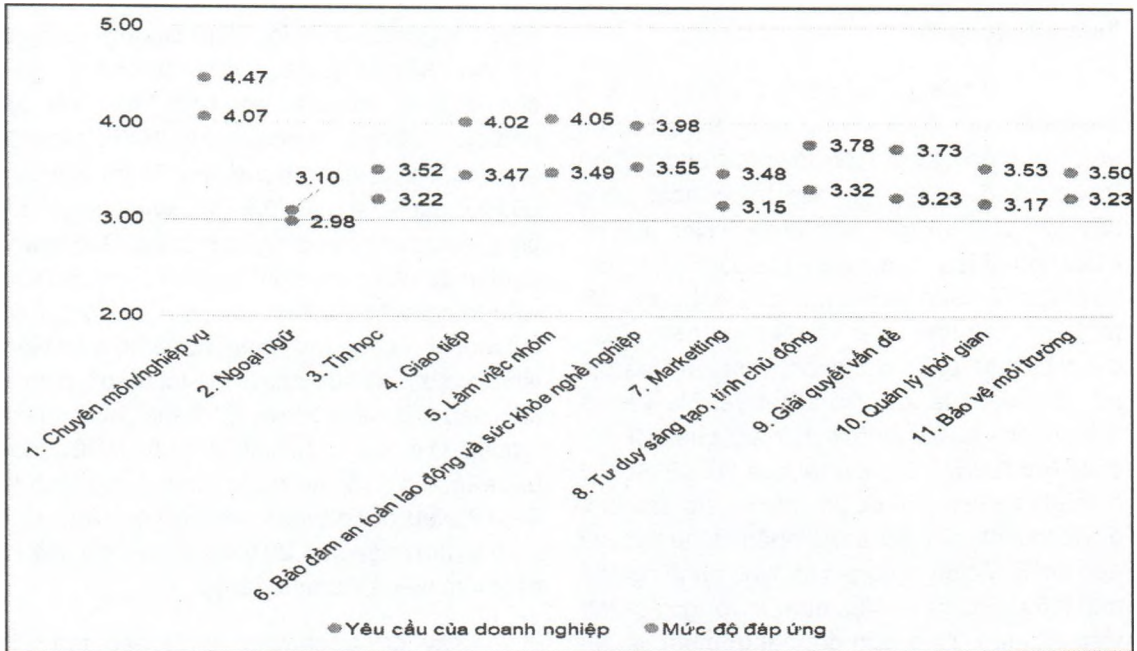


Với 11 hạng mục năng lực/kỹ năng thì yêu cầu của doanh nghiệp đều cao hơn so với mức độ đáp ứng hiện có của người lao động đã qua đào tạo nghề. Những hạng mục mà người lao động cần phải cải thiện nhiều hơn

để đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp đó là: Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng giải quyết vấn đề; Kỹ năng tư duy sáng tạo, tinh chủ động; Kỹ năng bảo đảm an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp.

Hình 2. Yêu cầu của doanh nghiệp và mức độ đáp ứng của người lao động đã qua đào tạo nghề

Đơn vị: Điểm trung bình



Cùng với đó, công tác gắn kết với doanh nghiệp tại một số cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh cũng phát huy hiệu quả, thích hợp, ưu việt, chủ động linh hoạt và sáng tạo trong việc phối hợp đào tạo cùng doanh nghiệp:

1. Trường Cao đẳng nghề Viglacera đã mạnh dạn tổ chức thực hiện Mô hình đào tạo GDNN theo mô hình “đào tạo nghề kép”, với sự phối hợp tham gia của các doanh nghiệp đã và đang cho thấy sự phù hợp và trở thành xu hướng tất yếu sau khi Luật GDNN có hiệu lực. Giảng viên nhà trường phối hợp cùng cán bộ kỹ thuật Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trao đổi thông tin và thống nhất nội dung chương trình đào tạo tại hiện trường sản xuất; Kiểm tra chặt chẽ, sâu sát chất lượng của sinh viên, thực hiện phương pháp đánh giá từ bên ngoài, từ góc độ là người sử dụng lao động, kết hợp với đánh giá bên trong là nhà trường... Với mô hình đào tạo tại trường này, người lao động sau khi được đào tạo đã có thể bắt tay

ngay vào công việc mà hầu như không còn bỡ ngỡ với tất cả những công đoạn sản xuất cũng như những kỹ năng làm việc thực tế. Tại trường, người học đã được tích lũy các kinh nghiệm sẵn có, đến từ doanh nghiệp để tham gia đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp được trường công nhận, tích lũy để giúp người học đảm bảo vừa được học tập nâng cao trình độ, giảm được chi phí mà vẫn đảm bảo chất lượng được đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp đã đặt hàng...

Chiến lược phát triển của trường là: Gắn kết doanh nghiệp với cơ sở GDNN là một yếu tố quyết định đến chất lượng lao động sau khi tốt nghiệp. Nguồn lao động chất lượng cao chính là người lao động được đào tạo và gắn liền với hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, từ đó nâng cao năng suất lao động cho doanh nghiệp. Với sự phát triển trong tiếp xúc với doanh nghiệp gần đây của các cơ sở GDNN, nhận thức và chuyển động của nhà trường đã

xác định việc hợp tác gắn bó với doanh nghiệp là yếu tố quyết định chất lượng đào tạo nghề nghiệp tại cơ sở. Đây cũng chính là xu hướng đào tạo mà các nước tiên tiến trên thế giới đều thực hiện rộng rãi.

2. Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh (BCEC) thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn là một trong những trường đi đầu trên địa bàn trong hoạt động này. Với định hướng “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp” cùng tham gia đào tạo nguồn nhân lực, Trường đã bắt nhịp với xu hướng đổi mới, đào tạo linh hoạt và đào tạo theo “Đơn đặt hàng” từ phía các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đây là xu hướng tất yếu, là yếu tố “sống còn” quyết định đến hiệu quả đối với công tác GDNN. Sự tồn tại của cơ sở GDNN chính là khẳng định được chất lượng đào tạo, được doanh nghiệp thừa nhận năng lực và đón nhận, lúc đó công tác đào tạo nghề nghiệp mới thấy thực sự có hiệu quả. Trường xác định việc đào tạo “theo đơn đặt hàng” mang lại lợi ích rất lớn cho cả 3 bên: Nhờ môi trường thực hành tại doanh nghiệp, nhà trường có nơi để cho người học thực hành tốt nhất, giảm tải được đầu tư thiết bị cơ sở vật chất; người học được giảm chi phí đào tạo khi thực tập đã có lương như người lao động bình thường, được tiếp cận công nghệ mới nhất của doanh nghiệp và sớm hình thành kỹ năng chuyên nghiệp; doanh nghiệp được lợi ích kép vừa có nguồn tuyển chắc chắn, lao động đáp ứng ngay được yêu cầu công việc, vừa tăng lợi ích tài chính cho doanh nghiệp. BCEC trong thời gian qua luôn chủ động trong công tác xây dựng, duy trì và phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm tuyển sinh, đào tạo và giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên của nhà trường. Đây là yếu tố quan trọng giúp trường không chỉ thực nâng cao chất lượng đào tạo, mà còn thực hiện thành công sứ mệnh là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp.

Từ năm 2018 đến nay, BCEC liên tục nhận được các đơn hàng của doanh nghiệp:

Công ty TNHH VIANTECH VINA, Tập đoàn khoa học kỹ thuật Hồng Hải, Công ty TNHH ITM SEMICONDUCTOR, Công ty THNN Cơ điện lạnh LTĐ, Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Nam Đuống, Công ty cổ phần Xây dựng thủy lợi 1... với hàng nghìn sinh viên bắt đầu vào học năm thứ 3 tiếp tục học tập 1 năm theo chương trình đặt hàng để làm ở các vị trí quan trọng như: tổ trưởng, cán bộ kỹ thuật, kỹ thuật viên. Các kỹ năng quản lý cũng được đào tạo chuyên nghiệp. Các doanh nghiệp đã hỗ trợ học phí và sinh hoạt cho sinh viên trong suốt quá trình đào tạo, đồng thời hỗ trợ một khóa đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên. Nhờ có sự phối hợp chương trình đào tạo khép kín, đào tạo theo “Đơn đặt hàng” của doanh nghiệp, tỷ lệ học sinh, sinh viên của BCEC luôn đạt trên 95%, với mức thu nhập trung bình từ 6 - 12 triệu đồng/tháng. Nhiều học sinh, sinh viên có thu nhập 15 - 20 triệu đồng/tháng sau 3 năm làm việc tại doanh nghiệp.

Xây dựng chương trình đào tạo linh hoạt, “bắt tay” với doanh nghiệp, BCEC ký thỏa thuận hợp tác với các doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đào tạo của nhà trường. Qua đó, 2 bên cùng thực hiện tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp, đào tạo kỹ năng chuyên ngành và các kỹ năng mềm, văn hóa doanh nghiệp, đến việc tổ chức phỏng vấn tuyển dụng, theo dõi tình hình làm việc của học sinh, sinh viên sau tốt nghiệp. Khi xây dựng chương trình đào tạo, BCEC đều lấy ý kiến của doanh nghiệp, tổ chức nhiều cuộc hội thảo có sự tham gia của nhiều doanh nghiệp trong từng ngành nghề, nhằm tìm hiểu nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực. Đây là hoạt động bắt buộc trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo của nhà trường. Sự tham gia phối hợp xây dựng chương trình đào tạo này cùng các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Lâm Đồng, Tiền Giang... với những nội dung chương trình, giáo trình giảng dạy luôn đảm bảo bám sát yêu cầu của nhà tuyển dụng. Vì thế, khoảng cách giữa năng lực của học sinh, sinh viên sau

khi tốt nghiệp và yêu cầu của doanh nghiệp được rút ngắn.

Các buổi hội thảo chuyên môn thường xuyên được tổ chức, thu hút đông đảo doanh nghiệp tham gia nhằm lấy ý kiến, góp ý, xây dựng điều chỉnh chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, giáo trình đào tạo. Hoạt động này giúp cho nhà trường nắm bắt được xu hướng, nhu cầu nhân lực cũng như yêu cầu cấp thiết của sản xuất để kịp thời cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trong chương trình đào tạo, đặc biệt là ý thức nghề nghiệp, kỹ năng thực hành nghề.

Hàng năm, BCEC mời đại diện doanh nghiệp tham gia giảng dạy và đánh giá kết quả tốt nghiệp của người học. Qua đó, doanh nghiệp nắm bắt được chất lượng đào tạo thực sự của nhà trường; nắm bắt được kỹ năng nghề, ý thức nghề nghiệp của người học từ đó thuận lợi cho quá trình tuyển dụng nguồn nhân lực. Các doanh nghiệp thường xuyên tham gia hoạt động này như: Tập đoàn Hồng Hải, Công ty thiết bị Cơ điện lạnh LTP, Công ty TNHH Toàn Dương, Công ty Canon Tiên Sơn, Công ty Canon Quế Võ, Công ty Cổ phần xây dựng Thủy lợi 1, Công ty khai thác công trình thủy lợi Nam Đuống, Công ty khai thác công trình thủy lợi Thái Nguyên, Hyundai Bắc Ninh, Công ty Vinatech Vina...

3. Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh (BCi) hiện là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có chất lượng cao thuộc các lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật như: Kế toán doanh nghiệp, công nghệ thông tin, cơ điện tử, điện công nghiệp, điện tử công nghiệp, hàn, cắt gọt kim loại,... đáp ứng nhu cầu nguồn lao động tay nghề cao cho sự phát triển của tỉnh Bắc Ninh. Hàng năm, một số giáo viên được đi tập huấn nâng cao nghiệp vụ tại nước ngoài. Bên cạnh đó, nhà trường đã gắn kết với doanh nghiệp để thường xuyên trao đổi, cập nhật công nghệ mới. Từ khi thực hiện dự án "Nâng cao năng lực đào tạo nghề từ nguồn vốn chính phủ Đức", Trung tâm Công nghệ cao đã hoàn thành, cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại đồng bộ.

Đây là điều kiện thuận lợi giúp nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và chất lượng đào tạo cho sinh viên, học sinh, xây dựng mối quan hệ bền vững với doanh nghiệp, tiếp tục phát triển mô hình đào tạo kép để gắn kết chặt chẽ với nhà trường - doanh nghiệp trong đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực. Năm 2020, BCi đã đạt được một số kết quả khả quan trong lĩnh vực hoạt động:

Tháng 10/2020, tổ chức hội thảo với chủ đề "Hợp tác hiệu quả đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng, kinh nghiệm từ Cộng hòa liên bang Đức" với trên 30 doanh nghiệp tham dự, đóng góp các ý kiến từ nội dung chương trình đào tạo đến thị trường lao động và các kỹ năng, thái độ để người học đáp ứng yêu cầu. Để nâng cao chất lượng ngay từ khâu tiếp nhận sinh viên tham gia học tập, BCi tổ chức ký kết hợp tác với các trường trung học phổ thông và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo theo hướng đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp, tiếp cận trình độ tiên tiến của các nước phát triển trên thế giới, xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra. Sinh viên nhà trường tham dự chương trình khởi nghiệp toàn quốc năm 2020 đạt giải 3 khu vực phía Bắc, giải khuyến khích toàn quốc được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tiếp tục thực hiện chương trình kết hợp đào tạo giữa nhà trường và doanh nghiệp "Đào tạo song hành" tại công ty TNHH ABB Việt Nam. Năm 2020, doanh nghiệp tiếp tục hỗ trợ 10 sinh viên của nhà trường, số tiền hỗ trợ lên tới 500 triệu đồng.

Tại cuộc thi thi tuyển học bổng kỹ thuật viên Samsung tài năng do Công ty Samsung Display tổ chức cho sinh viên trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh đã thu hút toàn bộ sinh viên K9 của trường dưới 2 hình thức thi viết và thi phỏng vấn tại 4 Hội đồng thi cho các ngành nghề. Cuộc thi không giới hạn về số lượng học

bổng nhưng Công ty sẽ chọn lựa ra các cá nhân có thành tích xuất sắc qua cả 2 vòng thi viết và phỏng vấn và đó cũng chính là các kỹ thuật viên của công ty Samsung trong tương lai. Đây là một động lực để thúc đẩy tinh thần học tập, giảng dạy của trường trong đào tạo gắn kết với doanh nghiệp trên địa bàn.

Những năm qua, Trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh có nhiều đổi mới trong công tác đào tạo. Bên cạnh việc mở rộng ngành nghề, nâng cao chất lượng đào tạo nhà trường chú trọng trang bị cho sinh viên những kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp, các kiến thức văn hóa - xã hội, năng lực tư duy... Đặc biệt, nhà trường đã kết nối với nhiều doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh trong công tác đào tạo. Với hình thức kết nối đào tạo (đào tạo kép) giúp cho doanh nghiệp thuận lợi tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng, giúp các sinh viên có cơ hội thực tập tại doanh nghiệp và được các chuyên gia, kỹ sư các doanh nghiệp hướng dẫn kỹ thuật, sử dụng, vận hành máy móc hiện đại đồng thời thích ứng tốt với môi trường làm việc hiện đại, văn minh, sáng tạo... Công tác đào tạo tại trường được vận dụng thích hợp trong bối cảnh dịch Covid - 19 diễn biến phức tạp, kết quả năm 2020: Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 97,5%, trong đó, 96% sinh viên có việc làm sau khi ra trường, với mức lương trung bình khởi điểm từ 5 - 6 triệu đồng/tháng, có một số sinh viên tay nghề cao đã được trả với mức 8 triệu đồng/tháng. Có 17 học sinh được nhận học bổng của Hessen và GIZ (CHLB Đức) và Công ty ABB. Trong kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, 3 thí sinh đạt giải cao, 2 ý tưởng khởi nghiệp của sinh viên nhà trường vào bán kết toàn quốc; Trên 30 doanh nghiệp ký kết hợp đồng đào tạo và cung ứng kỹ thuật viên với trường như Samsung, Canon, Foxconn, ABB... đã góp phần giải quyết bài toán về nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Như vậy, qua một số kết quả rất khả quan đã cho thấy hướng đi rất đúng đắn của một số cơ sở GDNN trong việc gắn kết với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh khi

thực hiện đào tạo nghề nghiệp gắn với lợi ích "ba nhà" trong chiến lược phát triển nhà trường phục vụ kịp thời nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh và khu vực lân cận nhằm đạt được mục tiêu đề ra góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0.

Để tiếp tục phát huy được hiệu quả của một số các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong công tác gắn kết với doanh nghiệp, cũng như các cơ sở GDNN khác trong thời gian tới, xin được trao đổi đề xuất một số giải pháp như sau:

1. Đổi mới tư duy quản trị GDNN - quản trị theo mục tiêu: Các cơ sở GDNN phải thay đổi phương thức đào tạo, giảm bớt hàn lâm, tăng cường đưa học sinh, sinh viên đi thực tập, để các em được "nhào luyện" vào các doanh nghiệp, như các cơ sở đào tạo trong lĩnh vực y tế với bệnh viện. Các cơ sở GDNN cần quyết liệt đổi mới, tạo ra những đột phá từ trường, khoa, thầy cô, nhóm sinh viên đổi mới, kích hoạt thực sự, không đặt ra phong trào. Xác định đây là sự nghiệp vừa trước mắt vừa lâu dài, nhưng không nóng vội, chậm trễ; quyết định thành công hay không là nhà trường và doanh nghiệp.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước, Bộ, ngành có trách nhiệm đồng hành với doanh nghiệp, cơ sở GDNN: Rà soát chính sách tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để hoàn thiện chính sách và thay đổi chính sách trong thẩm quyền đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Các Bộ, ngành cần kết hợp với nhau để có hệ cơ chế chính sách hợp lý. Đầu tiên cần đổi mới và tăng cường công tác quản lý Nhà nước để định hướng, khuyến khích và hỗ trợ sự gắn kết bền vững giữa nhà trường và doanh nghiệp; Cần có chính sách, cơ chế phối hợp chặt chẽ về nguồn nhân lực giữa nhà trường và doanh nghiệp. Tăng quyền tự chủ cho nhà trường,

chủ động về quy mô đào tạo, hình thức tuyển sinh, xây dựng chương trình đào tạo, thu chi tài chính,...; Khuyến khích cạnh tranh giữa các cơ sở đào tạo để tăng động lực phát triển giữa các trường về chất lượng sản phẩm đào tạo, uy tín cũng như hình ảnh, thương hiệu của cơ sở GDNN... đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia hoạt động GDNN đồng thời giám sát và quản lý chất lượng GDNN khi doanh nghiệp và nhà trường cùng tổ chức đào tạo. Đặc biệt, UBND tỉnh cần quan tâm chú trọng, phối hợp chỉ đạo các Sở, ban, ngành tại địa phương tạo điều kiện để tổ chức thực hiện tốt, đồng bộ, quyết liệt theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 10 của Ban Bí thư; Chỉ thị 24 và Quyết định số 522 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tăng cường đầu tư để thúc đẩy nhanh, mạnh mẽ đề án khởi nghiệp trong Học sinh, sinh viên GDNN: Điều quan trọng để đạt được khát vọng này là phải dựa vào khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, dựa vào công nghệ, dựa vào các doanh nghiệp công nghệ Việt Nam, trong đó chủ yếu là các doanh nghiệp công nghệ số, công nghệ ICT. Doanh nghiệp và các cơ sở GDNN cần phối hợp chặt chẽ với nhau vì tài sản lớn nhất của doanh nghiệp là nhân lực thì doanh nghiệp phải đầu tư vào nguồn lực tài nguyên này.

4. Xây dựng một thị trường lao động chất lượng cao để đáp ứng đòi hỏi của quá trình công nghiệp hóa: Bắc Ninh đang hướng đến thu hút các ngành kỹ thuật cao, do đó phải xây dựng cơ chế phối hợp giữa các doanh nghiệp và cơ sở đào tạo để hàng năm tuyển chọn những sinh viên ưu tú cử đi nước ngoài đào tạo với cam kết quay về phục vụ doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần triển khai thực hiện tích cực, nhất quán các chính sách khuyến khích thu hút tài năng, thu hút nhân tài, tỉnh Bắc Ninh cần có chính sách, chế độ đãi ngộ thích đáng đối với những người có trình độ cao, nhất là đội ngũ trí thức trẻ và những tài năng trẻ. Đồng thời, cần có chính sách thu hút và huy động đội ngũ

trí thức Việt kiều và du học sinh về nước làm việc tại tỉnh.

5. Tăng cường vai trò, trách nhiệm và sự tham gia của các Hiệp hội, Tập đoàn trong các hoạt động của GDNN trên địa bàn tỉnh, tạo sự gắn kết bền vững hơn trong liên kết 4 nhà "Nhà trường - Nhà doanh nghiệp - Nhà nước - Nhà hiệp hội": tham gia xây dựng, thẩm định: Quy định khối thiểu kiến thức tối thiểu; định mức kinh tế kỹ thuật; Danh mục thiết bị tối thiểu; Tiêu chuẩn KNNQG; kiểm định chất lượng GDNN; tham gia thúc đẩy gắn kết doanh nghiệp; hoạch định quy hoạch chính sách, cơ chế, chiến lược phát triển GDNN...

6. Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động đào tạo trên toàn địa bàn tỉnh

Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, dạy và học; số hóa, mô phỏng hóa các hoạt động đào tạo trong các cơ sở GDNN trên địa bàn, trong quản trị nhà trường, từ việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo, mô phỏng hóa trang thiết bị và bài giảng, đánh giá kết quả học tập, quản lý văn bằng, chứng chỉ, số hóa văn bằng... thích ứng với cách mạng công nghệ 4.0.

Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin và các phần mềm ứng dụng thông minh trong quản lý và hoạt động đào tạo. Hình thành hệ thống đào tạo trực tuyến trong một số lĩnh vực được xác định ưu tiên tại tỉnh □

Tài liệu tham khảo

[1]. Kết quả điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo về giáo dục nghề nghiệp gắn với việc làm đáp ứng thị trường lao động năm 2020, Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp, 2020.

[2]. Nghị quyết số 617/ 2018 của Ban Cán sự Đảng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

[3]. Chỉ thị số 24/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

[4]. Báo cáo Tổng kết hoạt động năm học 2020 của Trường Cao đẳng Nghề Viglacera, trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh, trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh.

COOPERATION BETWEEN VET INSTITUTIONS AND ENTERPRISES IN BAC NINH: SITUATION AND SOLUTIONS

Do Van Giang *

Phung Le Khanh

Email: plkhanh@gmail.com

Abstract:

The article provides some information on the implementation of linkages with enterprises at some vocational education institutions (TVET) in Bac Ninh province and proposes some solutions to strengthen linkages with enterprises. in the context of integration and industrial revolution 4.0

Keywords: *associated with business, vocational education, Bac Ninh*

* Do Van Giang - Directorate of Vocational Education and Training

Phung Le Khanh - National Institute for Vocational Education and Training